TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ TAM K** **TỈNH QUẢNG N**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 116/2023/HS-ST
Ngày 28-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TAM K - TỈNH QUẢNG N

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái S

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Bá S

Ông Nguyễn Ngọc K

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị H - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Tam Kỳ.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam Kỳ tham gia phiên tòa***: Ông Lê Doãn T - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Tam K, tỉnh Quảng N tiến hành mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 97/2023/TLHS-ST ngày 17 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 107/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023 đối với bị cáo:

Trương Cao M, sinh ngày 16 tháng 12 năm 1974; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Khối phố 1, phường An X, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N; nghề nghiệp: lái xe; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; giới tính: nam; trình độ học vấn: 12/12; con ông Trương C (đã chết) và bà Cao Thị N (đã chết); vợ bà Võ Thị K, có 02 con, sinh năm 2011 và sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại*: Bà Nguyễn Thị A, sinh năm 1974, địa chỉ: Thôn Xuân Đ, xã Tam P, huyện Phú Ntỉnh Quảng N, có mặt.

- *Bị đơn dân sự:* Bà Võ Thị K, sinh năm 1985, địa chỉ: Khối phố 1, phường An X, thành phố Tam K, tỉnh Quảng Ncó mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1/ Bà Huỳnh Thị Kim L, sinh năm 1971, địa chỉ: Thôn Xuân Đ, xã Tam P, huyện Phú Ntỉnh Quảng N, có mặt.

2/ Ông Nguyễn Hữu T, sinh năm 1971, địa chỉ: Thôn Xuân Đ, xã Tam P,

huyện Phú N, tỉnh Quảng N, có mặt.

4/ Ông Trần Văn L, sinh năm 1978, địa chỉ: Khối phố Phương Hòa N, phường Hòa Th, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N, vắng mặt.

- *Người chứng kiến*: Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1977, địa chỉ: Lô 01, Bến xe Tam K, phường Tân T, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 14/02/2023, Trương Cao M có giấy phép lái xe hạng B2 do Sở Giao thông Vận tải tỉnh Quảng N cấp ngày 31/12/2016 có hiệu lực đến ngày 03/01/2017 điều khiển xe ô tô tải 92C - 167.10 có trọng tải 2180 kg, chạy từ nhà tại Khối phố 1, phường An Xuân, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N đến đường Phan Bội C, rồi lưu hành trên đường Phan Bội C theo hướng Núi T – Thăng B. Khi xe của M điều khiều chạy đến vòng xuyến giao lộ Quốc lộ 1A với đường Phan Bội C, M điều khiển xe đi thẳng và đi vào phần đường ngoài cùng phía bên phải Quốc lộ 1A (Km 990+200) theo hướng Tam K - Thăng B. Trương Cao M điều khiển xe ô tô tải 92C -167.10 tốc độ khoảng 30km/h, đoạn đường này rộng, phương tiện tham gia giao thông ít, tầm nhìn không bị che khuất. Khi vào phần đường ngoài cùng phía bên phải, Minh phát hiện bà Nguyễn Thị Ađang điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92L1 – 130.87 đi cùng chiều phía trước bên phải, cách đầu xe ô tô tải 92C -167.10 khoảng 04 – 05 mét. Khi đến đoạn đường trước tiệm điện – ô tô Quang H thuộc khối phố Trường Đ, phường Tân Th, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N, bà A điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 92L1 – 130.87 đi song song bên trái xe ô tô Innova biển kiểm soát 92A – 075.76 do Trần Văn L đang đỗ sửa chữa trước tiệm Quang H. Lúc này, Mđiều khiển xe ô tô tải 92C -167.10 vượt bên trái xe mô tô biển kiểm soát 92L1 – 130.87 dẫn đến cửa bên phải xe ô tô tải 92C -167.10 do M điều khiển đã va chạm vào tay cầm lái bên trái của xe mô tô biển kiểm soát 92L1 – 130.87 do bà A điều khiển làm xe mô tô biển kiểm soát 92L1 – 130.87 và bà A ngã xuống đường. Sau va chạm M điều khiển xe ô tô tải 92C -167.10 về hướng Thăng B khoảng 04-05 mét thì dừng lại, M đậu xe tại hiện trường và nhờ người dân gọi xe cấp cứu đến chở bà A đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng N cấp cứu và điều trị.

Kết quả khám nghiệm hiện trường, xác định:

- Vị trí vụ tai nạn giao thông xảy ra trên đường Quốc lộ 1A, là đường đôi, ở giữa có dải phân cách cố định bằng tôn song phân chia thành hai chiều xe chạy ngược chiều nhau về hướng Thăng B và Núi Th. Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên chiều đường xe chạy về hướng Thăng Bình, trên chiều đường này có dải phân cách cố định bằng xi măng phân chia thành hai phần đường theo chiều xe chạy về hướng Thăng Bình. Vụ tai nạn giao thông xảy ra trên phần đường ngoài cùng phía bên phải đường Quốc lộ 1A theo hướng Núi Th → Thăng B, phần đường này rộng

07m30, ở giữa có vạch kẻ đơn màu trắng đứt nét (bị mờ) phân chia thành hai làn đường theo chiều xe chạy cùng chiều về hướng Thăng B, làn bên phải rộng 03m60, làn bên trái rộng 03m30, phần đường này có dạng hình thẳng, mặt đường bằng phẳng, tầm nhìn không bị che khuất. Phía trước nơi xảy ra tai nạn về hướng Núi Thành có đặt biển báo số P131a "Cấm đỗ xe", biển P107 "Cấm xe ô tô khách và xe ô tô tải", biển P116 "hạn chế tải trọng trên trục xe (10T)". Phía bên phải đường Quốc lộ 1A hướng Núi Thành → Thăng Bình có hè phố và nhà ở dân cư.

Việc ghi nhận đánh số thứ tự theo số tự nhiên vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết như sau:

1. Vị trí xe ô tô BKS 92C – 167.10
2. Vị trí xe mô tô BKS 92L1 – 130.87
3. Vị trí vết cày không liên tục dài 05m55, điểm rộng nhất 0m13.
4. Vị trí vết máu đỗ loang diện 01m x 0,8m
5. Vị trí xe ô tô BKS 92A – 075.76

Xác định điểm mốc và một trong các mép đường nơi xảy ra tai nạn làm chuẩn:

- Chọn cột đèn chiếu sáng số SA2/23 trên hè phố phía bên phải đường Quốc lộ 1A theo hướng Núi Th → Thăng B làm điểm mốc để định vị hiện trường.

- Chọn mép đường bên phải đường Quốc lộ 1A theo hướng Núi Thành → Thăng Bình làm mép chuẩn để đo đạc hiện trường.

Mô tả theo số thứ tự vị trí nạn nhân, phương tiện, tang vật, dấu vết:

- Xe ô tô BKS 92C – 167.10 đang đỗ xe trên làn đường bên trái trên phần đường ngoài cùng phía bên phải đường Quốc lộ 1A theo hướng Núi Th → Thăng B, đầu xe quay về hướng Thăng Bình và hơi chếch về hướng mép đường chuẩn, đuôi xe quay về hướng ngược lại, trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn là 04m60 và cách điểm mốc về hướng Núi Th 05m60, trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn là 04m70.

- Xe mô tô BKS 92L1 – 130.87 nằm ngã nghiêng sang trái trên phần đường ngoài cùng phía bên phải đường Quốc lộ 1A hướng Núi Th → Thăng B, đầu xe quay về hướng Thăng B và hơi chếch về hướng mép đường chuẩn, đuôi xe quay về hướng ngược lại, trục bánh trước cách mép đường chuẩn là 02m90 và cách trục bánh sau bên phải xe ô tô BKS 92C – 167.10 về hướng Núi Th 05m10, trục bánh sau xe mô tô BKS 92L1 – 130.87 cách mép đường 03m80.

- Vết cày không liên tục dài 05m55, điểm rộng nhất 0m13 nằm trên làn đường phía bên phải trên phần đường ngoài cùng phía bên phải đường Quốc lộ 1A hướng Núi Th → Thăng B, đầu vết cày cách mép đường chuẩn 03m50, cuối vết cày ngay tại vị trí tiếp xúc giữa gác chân bên trái xe mô tô BKS 92L1 – 130.87 với mặt đường nhựa, vết cày có chiều hướng Núi Th → Thăng B.

- Vết máu đổ loang diện 01m x 0,8m nằm trên làn đường bên trái trên phần đường ngoài cùng phía bên phải đường Quốc lộ 1A hướng Núi Th → Thăng B, giữa vết máu cách mép đường chuẩn 04m40 và cách ngang với trục sau bên phải xe ô tô BKS 92C – 167.10 về hướng Núi Th 04m65.

- Xe ô tô BKS 92A – 075.76 đang đỗ sát mép phải của làn đường bên phải trên phần đường ngoài cùng phía bên phải đường Quốc lộ 1A hướng Núi Th → Thăng B, đầu xe quay về hướng Thăng Bình đuôi xe quay về hướng ngược lại, trục bánh trước bên phải cách mép đường chuẩn là 00m20, trục bánh sau bên phải cách mép đường chuẩn là 00m20, trục trước bên trái cách trục trước xe mô tô BKS 92L1 – 130.87 về hướng Núi Th 02m00.

Kết quả khám phương tiện:

Xe mô tô biển số 92L1-13087:

- Gương chiếu hậu bên trái bị rời khỏi xe còn lại gọng gương trên diện gọng gương này có vết mài xước kim loại kích thước 13,5 cm x 1 cm, điểm thấp nhất cách đất 104 cm;

- Đầu tay cầm lái bên trái có vết mài xước su, kim loại kích thước 2 cm x 3 cm, giữa vết cách đất 94 cm;

Đầu gác chân trước và chân sau bên trái có vết mài xước kim loại bong tróc su.

Xe ô tô biển số 92C-167.10:

- Mặt ngoài bên phải đầu xe có vết trầy xước sơn, dính màng đen, móp kim loại hướng từ trước về sau từ phải qua trái kích thước 24cm x 29 cm, điểm gần nhất cách trục trước bên phải 10 cm, điểm thấp nhất cách đất 70 cm.

- Mặt ngoài cửa xe bên phải có vết trầy xước giấy decan chữ số trên cửa xe, dính màng đen, móp kim loại hướng từ trên xuống dưới, trước về sau, từ phải qua trái kích thước 20 cm x 19 cm, điểm gần nhất cách ngang trục trước bên phải xe ô tô 70 cm, điểm thấp nhất cách đất 70 cm.

- Mặt ngoài bên phải lốp xe sau bên phải có vết chà sát su kích thước 11 cm x 2 cm, điểm gần nhất cách đầu van hơi theo chiều chuyển động tiến của bánh xe 30 cm.

Kết luận giám định thương tích:

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 166/KLTTCT-TTPY ngày 14/3/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng N, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị A tại thời điểm giám định là 73% *(Bảy mươi ba phần trăm)*.

Tại Bản kết luận giám định bổ sung tổn thương cơ thể trên người sống số 283/KLTTCT-TTPY ngày 19/4/2023 của Trung tâm Pháp y tỉnh Quảng N, xác

định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Thị A tại thời điểm giám định là 81,08% làm tròn 81% *(Tám mươi mốt phần trăm).*

Kết quả kiểm tra xác định nồng độ cồn:

- Tại phiếu đo nồng độ cồn do Đội CSGT - TT Công an thành phố Tam K lập ngày 10/02/2022 xác định nồng độ cồn của Trương Cao M là 0.000mg/l.

- Theo phiếu xét nghiệm sinh hoá của Nguyễn Thị A có định lượng Ethanol (cồn) [Máu] là <10mg/dl. Căn cứ Công văn số 176/BV-KHTH ngày 17/01/2023 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng N "Về việc xác định định lượng Ethanol (cồn) <10mg/dl" như sau: "Căn cứ theo Quyết định số 320/QĐ-BYT về việc ban hành tài liệu "Hướng dẫn quy trình kỹ thuật chuyên môn Hóa sinh", tại mục "IV. Nhận định kết quả" của Quy trình "60. Định lượng Ethanol (định lượng nồng độ cồn)" thì trị số bình thường: <10mg/dL (50-100mg/dL). Như vậy, với kết quả: Đinh lượng Ethanol (cồn) [Máu]< 10mg/dL là nằm trong khoảng giá trị bình thường". Do đó, với định lượng Ethanol (cồn) [Máu] là <10mg/dl, bà A không vi phạm nồng độ cồn.

Tang vật tạm giữ:

- 01 (một) xe ô tô BKS 92C – 167.10;

- 01 (một) xe mô tô BKS 92L1 – 130.87;

- 01 xe ô tô Innova biển kiểm soát 92A – 075.76;

- 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số 490032000312 mang tên Trương Cao M cấp ngày 03/01/2017 có giá trị đến ngày 03/01/2027;

- 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 2546609 của xe ô tô BKS 92C – 167.10;

- 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 039011 của xe ô tô BKS 92C – 167.10 tên chủ xe Võ Thị K;

- 01 (một) đĩa DVD-R 4.7GB/120min Mulitspeed hiệu Mingsheng 16x chứa nội dung liên quan vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 14/02/2023 giữa xe ô tô biển kiểm sát 92C – 167.10 và xe mô tô biển kiểm soát 92L1 – 130.87.

Về phần dân sự: Trương Cao M đã bồi thường cho bà Nguyễn Thị A số tiền 48.000.000 (Bốn mươi tám triệu đồng). Bà Nguyễn Thị A thống nhất mức bồi thường, đã nhận đủ số tiền 48.000.000 (Bốn mươi tám triệu đồng) không yêu cầu bồi thường gì thêm và có đơn xin bãi nại và giảm nhẹ hình phạt cho Trương Cao M.

Cáo trạng số 100/CT-VKSTK-HS ngày 15/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam K truy tố bị cáo Trương Cao Minh về tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*" quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017).*

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm như Cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Trương Cao M phạm tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", áp dụng điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Điều 65 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo mức án từ 12 tháng đến 15 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử lý vật chứng vụ án.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là vi phạm pháp luật, bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] **Về tố tụng**: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra Công an thành phố Tam K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam K, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] **Về nội dung**:

[2.1] Kết quả tranh tụng tại phiên tòa xác định được: Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 14/02/2023, bị cáo Trương Cao M có giấy phép lái xe hạng B2 điều khiển xe ô tô tải BKS 92C-167.10 lưu hành trên đoạn đường Quốc lộ 1A (KM990+200) làn đường ngoài cùng thuộc khối phố Trường Đ, phường Tân T, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N, hướng lưu hành Núi Thành-Thăng Bình, lúc này có bà Nguyễn Thị A điều khiển xe mô tô BKS 92L1-130.87 lưu hành theo hướng cùng chiều bên phải phía trước. Khi đi đến đoạn đường trước tiệm điện-ô tô Quang H, do chạy không đúng phần đường, vượt xe không đảm bảo an toàn nên cửa bên phải xe ô tô tải do bị cáo điều khiển đã va chạm vào tay cầm lái bên trái của xe mô tô do bà Anh điều khiển làm xe mô tô và bà A ngã xuống đường, hậu quả bà A bị thương tích tỷ lệ 81%.

Hành vi trên của bị cáo Trương Cao M đã vi phạm vào khoản 1 Điều 9, khoản 1, khoản 2 Điều 14 của Luật giao thông đường bộ, đủ yếu tố cấu thành tội "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", tội phạm và hình phạt quy định tại điểm b khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017),* như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tam K truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[2.2] Hoạt động của xe ô tô khi tham gia giao thông là nguồn nguy hiểm cao độ, do đó, người điều khiển phải chấp hành đúng quy định về an toàn giao thông đường bộ, nhận thức được điều này nhưng bị cáo Trương Cao M khi điều khiển xe, do chạy không đúng phần đường, vượt xe không đảm bảo an toàn đã gây ra tai nạn. Hành vi của bị cáo Trương Cao M đã gây thiệt hại nghiêm trọng về sức khỏe của bị hại, xâm phạm đến an toàn giao thông đường bộ, xét lỗi để xảy ra tai nạn hoàn toàn thuộc về bị cáo vì vậy cần xử phạt bị cáo với loại hình phạt, mức hình phạt tương xứng để răn đe, giáo dục riêng và phòng ngừa chung cho xã hội.

[2.3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nghiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo Trương Cao M chưa có tiền án, tiền sự, lần đầu phạm tội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Quá trình tố tụng, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội; đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại, được bị hại bãi nại, xin giảm nhẹ hình phạt, do đó, Hội đồng xét xử có căn cứ áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 *(sửa đổi, bổ sung năm 2017)* để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhân thân tốt, là lao động chính trong gia đình và nuôi 02 con còn nhỏ dưới 18 tuổi, do dó không cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn mà cho bị cáo được hưởng án treo, giao bị cáo cho địa phương giám sát, giáo dục cũng đủ tính răn đe, đồng thời thể hiện tính nhân đạo của pháp luật.

[2.4] Về dân sự, xử lý vật chứng, vấn đề liên quan trong vụ án:

- Về dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho bị hại số tiền 48.000.000 đồng. Không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không xem xét giải quyết.

- Vật chứng vụ án:

Đối với xe ô tô tải biển kiểm sát 92C – 167.10; 01 (một) giấy chứng nhận kiểm định số 2546609 của xe ô tô BKS 92C – 167.10; 01 (một) giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 039011 của xe ô tô BKS 92C – 167.10 mang tên chủ xe Võ Thị K. Qua điều tra xác định bà Võ Thị K là vợ của Trương Cao M, là chủ sở hữu xe ô tô và giấy chứng nhận đăng ký, giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô nêu trên. Xe ô tô tải biển kiểm soát 92C – 167.10 là tài sản chung của vợ chồng bị cáo Minh, và bà K. Do bị cáo đã bồi thường xong về phần dân sự nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam K đã trả lại cho bà Võ Thị K các đồ vật, tài sản nêu trên là phù hợp.

Đối với xe mô tô biển kiểm soát 92L1- 130.87 do bà Nguyễn Thị A điều khiển, chiếc xe trên đứng tên chủ sở hữu là bà Huỳnh Thị Kim L, bà L cho ông Nguyễn Hữu T (là chồng bị hại A) mượn đi lại, ông T để xe tại nhà thì bà A tự lấy đi thì xảy ra tai nạn. Cơ quan CSĐT Công an thành Tam K đã trả lại cho bà Huỳnh Thị Kim L xe mô tô nêu trên là phù hợp.

Đối với xe ô tô hiệu INNOVA biển kiểm soát 92A – 075.76 đứng tên chủ sở hữu là ông Trần Văn L. Năm 2022, do không còn nhu cầu sử dụng nên ông L cho anh ruột là Trần Văn L xe ô tô hiệu INNOVA biển kiểm soát 92A – 075.76. Xe ô tô hiệu INNOVA biển kiểm soát 92A – 075.76 là tài sản của ông L. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam K đã trả lại cho anh Trần Văn L xe ô tô nêu trên là phù hợp.

Đối với 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số 490032000312 mang tên Trương Cao Mi cấp ngày 03/01/2017 có giá trị đến ngày 03/01/2027 là của Trương Cao M, do không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho Trương Cao M;

Đối với 01 (một) đĩa DVD-R 4.7GB/120min Mulitspeed hiệu Mingsheng 16x chứa nội dung liên quan vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 14/02/2023 giữa xe ô tô biển kiểm sát 92C – 167.10 và xe mô tô biển kiểm soát 92L1 – 130.87 là vật chứng nên cần tiếp tục lưu kèm hồ sơ vụ án.

- Vấn đề liên quan khác:

Hành vi tự ý lấy xe mô tô BKS 92L1- 130.87 để diều khiển đến thành phố Tam K của bà Nguyễn Thị đã vi phạm khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ nhưng không phải là nguyên nhân gây tai nạn giao thông. Đối với bà L, ông T không biết bà A lấy xe mô tô BKS 92L1- 130.87 để đi lại xảy ra tai nạn, do đó không đề cập xử lý đối với bà L, ông T.

Đối với ông Trần Văn L và ông Trần Văn L: xe ô tô hiệu INNOVA biển kiểm soát 92A – 075.76 đứng tên chủ sở hữu là ông Trần Văn L, ông L cho anh ruột là Trần Văn L; ông Lệnh có giấy phép lái xe hạng D, ngày 14/02/2023 ông Lệnh điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 92A – 075.76 đến trước tiệm Quang Huy đỗ xe để sửa chữa. Tuy nhiên đoạn đường ông Lệnh đỗ xe để sửa chữa có đặt biển báo số P131a "Cấm đỗ xe". Hành vi trên của Trần Văn L đã vi phạm khoản 2 Điều 19 Luật giao thông đường bộ nhưng không phải là nguyên nhân gây tai nạn giao thông. Xe ô tô BKS 92A – 075.76 là tài sản của ông L, hành vi đỗ xe không đúng quy định của ông L không liên quan đến ông Trần Văn L, do đó không đề cập xử lý đối với ông L.

Hành vi vi phạm của ông Trần Văn L đã vi phạm vào điểm e khoản 3 Điều 5 và bà Nguyễn Thị A đã vi phạm vào điểm a khoản 5 Điều 21 Nghị định 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung một số điều theo Nghị định 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải, giao thông đường bộ, đường sắt, hàng không dân dụng. Cơ quan CSĐT Công an thành phố Tam Kỳ đã chuyển hồ sơ để xử phạt vi phạm hành chính của bà A, ông L đến Phòng CSGT đường bộ - Đường sắt Công an tỉnh Quảng Nđể xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Văn L, Nguyễn Thị A theo thẩm quyền.

[2.5] Về án phí: bị cáo Trương Cao M phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65; Điều 47 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo **Trương Cao M** phạm tội *"Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ"*.

Xử phạt bị cáo Trương Cao M 12 *(Mười hai)* tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 *(Hai mươi bốn)* tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 28-11-2023.

Giao bị cáo Trương Cao M cho UBND phường An X, thành phố Tam K, tỉnh Quảng N giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách án treo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68 Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Tuyên trả lại cho bị cáo Trương Cao M 01 (một) giấy phép lái xe hạng B2 số 490032000312 mang tên Trương Cao M cấp ngày 03/01/2017.

(Vật chứng đang được tạm giữ tại TAND thành phố Tam K)

- Lưu theo hồ sơ vụ án: 01 (một) đĩa DVD-R 4.7GB/120min Mulitspeed hiệu Mingsheng 16x chứa nội dung liên quan vụ tai nạn giao thông xảy ra ngày 14/02/2023 giữa xe ô tô biển kiểm sát 92C – 167.10 và xe mô tô biển kiểm soát 92L1 – 130.87 .

3. Buộc bị cáo Trương Cao M phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người tham gia tố tụng có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người tham gia tố tụng vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời gian 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành

án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 9 luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được quy định theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Quảng N;*
- *VKSND tỉnh, thành phố;*
- *Công an tỉnh, thành phố;*
- *Sở tư pháp tỉnh;*
- *Chi cục THADS thành phố;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Lưu hồ sơ vụ án, lưu án văn.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thái S